

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1916 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ các Nghị quyết của Quốc hội khoá XIV: số 49/2017/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2017 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 và số 50/2017/QH14 ngày 14 tháng 11 năm 2017 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2018;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018:

1. Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (theo các Phụ lục đính kèm).

2. Ủy quyền Bộ trưởng Bộ Tài chính giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương các nhiệm vụ thu, chi sau:

a) Thu phí, lệ phí thuộc phạm vi ngân sách nhà nước của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương.

b) Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

c) Chi nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia.

d) Chi thường xuyên của các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu chi tiết theo lĩnh vực, dự án của từng chương trình cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương.

đ) Chi nhiệm vụ phân giới cắm mốc Việt Nam - Campuchia, quản lý các tuyến biên giới Việt Nam - Lào; kinh phí thực hiện ba văn kiện biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc của Bộ Ngoại giao.

e) Bổ sung có mục tiêu chi thường xuyên ngân sách trung ương cho ngân sách từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo từng mục tiêu, nhiệm vụ và chương trình mục tiêu theo mức dự toán đã được Quốc hội quyết định.

g) Chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới.

3. Ủy quyền Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao các chỉ tiêu sau:

a) Giao dự toán chi đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, học sinh, sinh viên Lào, Campuchia học tập tại Việt Nam theo diện Hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam với Chính phủ Lào và Chính phủ Campuchia cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương. Trước ngày 31 tháng 12 năm 2017 phân bổ và giao dự toán chi đào tạo và bồi dưỡng đối với số cán bộ, học sinh, sinh viên diện Hiệp định đang có mặt; số kinh phí còn lại phân bổ và giao dự toán trước ngày 30 tháng 6 năm 2018.

b) Giao dự toán chi ngân sách trung ương cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương (chi tiết theo nội dung, dự án thành phần thuộc chương trình mục tiêu quốc gia và nguồn vốn) và dự toán chi ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện từng chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 2. Triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018:

1. Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trong phạm vi quản lý được giao, có nhiệm vụ:

a) Đôn đốc các doanh nghiệp nhà nước nộp đầy đủ vào ngân sách nhà nước phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ theo quy định;

chỉ đạo người đại diện phần vốn Nhà nước đơn đốc doanh nghiệp nộp kịp thời vào ngân sách nhà nước số thu cổ tức, lợi nhuận được chia cho phần vốn Nhà nước tại các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

b) Cơ cấu lại ngân sách trong phạm vi dự toán từng lĩnh vực chi được giao trên cơ sở đẩy nhanh việc thực hiện đổi mới khu vực sự nghiệp công lập; điều chỉnh giá, phí dịch vụ sự nghiệp công theo lộ trình tính đúng, tính đủ chi phí; tăng tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách cho các đơn vị này, dành nguồn tăng chi hỗ trợ các đối tượng chính sách, tạo nguồn cải cách tiền lương; tăng chi đầu tư, mua sắm để nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; thực hiện nghiêm chủ trương tinh giản biên chế, sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3. Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính:

a) Trong giai đoạn 2018 - 2020, tiếp tục thực hiện điều tiết 100% số thu thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với sản phẩm xăng, dầu của Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn về ngân sách trung ương; giữ ổn định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia số thu thuế bảo vệ môi trường đối với sản phẩm xăng, dầu trong nước và nhập khẩu như đối với năm 2017.

b) Thu vào ngân sách nhà nước 72% số tiền lãi dầu, khí nước chủ nhà, lợi nhuận được chia từ Liên doanh Việt - Nga "Vietsovpetro" và tiền độc tài liệu phát sinh trong năm 2018; số tiền còn lại (28%) đầu tư trở lại cho Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đầu tư theo quy định của pháp luật.

c) Từ năm 2018, thực hiện điều tiết tiền thu cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo như phân cấp quy định tại Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

d) Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải xây dựng phương án phân chia nguồn phí sử dụng đường bộ cho các địa phương năm 2018 theo đúng nguyên tắc quy định tại Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ trước ngày 15 tháng 01 năm 2018; tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ quyết định trước ngày 31 tháng 01 năm 2018.

đ) Tổ chức thực hiện đối với các nhiệm vụ chi ngân sách trung ương năm 2018: Dự toán chi trả nợ; chi thực hiện các chính sách, chế độ đối với con người đã được ban hành (trợ cấp cho người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ; trợ cấp một lần đối với dân công hỏa tuyến; hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách; thực hiện chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ

chi phí học tập; hỗ trợ đào tạo nghề cho bộ đội, công an xuất ngũ; mua thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, trợ cấp cho các đối tượng bảo trợ xã hội, chính sách nội trú, chính sách đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2016 - 2020,...); chi đóng niên liễm cho các tổ chức quốc tế và thuê đánh giá hệ số tín nhiệm quốc gia; bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam, Quỹ Hỗ trợ nông dân, Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia; hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số tại khu vực miền núi, vùng đặc biệt khó khăn sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số; hướng dẫn và bổ sung kinh phí phát sinh thêm do chênh lệch tỷ giá thực tế với tỷ giá tính dự toán ngân sách nhà nước năm 2018.

e) Kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách nhà nước, bội chi ngân sách địa phương và mức vay nợ của ngân sách địa phương; trong điều hành cần có biện pháp tích cực để giảm bội chi. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc vay, sử dụng vốn vay và trả nợ, nhất là đối với các hiệp định vay mới, vay nước ngoài, vay có bảo lãnh của Chính phủ; không sử dụng vốn vay từ các hiệp định vay mới cho chi thường xuyên theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước (trừ các hiệp định đã ký kết, giải ngân từ năm 2017 về trước). Bảo đảm nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài của quốc gia trong giới hạn quy định.

4. Giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Trình Thủ tướng Chính phủ phân bổ vốn cho các chương trình, dự án có hiệu quả, đã đảm bảo đủ các thủ tục đầu tư theo quy định; báo cáo cấp thẩm quyền cắt giảm kế hoạch vốn của các dự án triển khai chậm để bổ sung vốn cho các dự án có khối lượng hoàn thành cao, đảm bảo giải ngân hết kế hoạch vốn đã giao. Tập trung đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành các chương trình, dự án quan trọng quốc gia, các công trình cấp thiết đang đầu tư dở dang; hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng.

b) Hướng dẫn các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phân bổ vốn đầu tư phát triển ưu tiên thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản và thu hồi vốn ứng trước nguồn ngân sách trung ương, kiên quyết cắt giảm số vốn bố trí không đúng quy định để thu hồi ứng trước và thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản; tăng cường các biện pháp để không phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản; hạn chế tối đa việc điều chỉnh danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Quản lý chặt chẽ việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước, chi chuyển nguồn theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

5. Đối với nguồn vốn vay ODA và vay ưu đãi, trường hợp trong năm các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương có nhu cầu bổ sung dự toán, thì báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư (đối với chi đầu tư phát triển) và Bộ Tài

chính (đối với các khoản chi thường xuyên đã ký hiệp định vay, giải ngân từ năm 2017 về trước - nếu có) để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

6. Đối với các khoản vốn viện trợ không hoàn lại bằng tiền phát sinh sau thời điểm Quốc hội quyết định dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (đối với các khoản vốn viện trợ không hoàn lại cho chương trình, dự án thuộc nhiệm vụ chi đầu tư phát triển) và Bộ trưởng Bộ Tài chính (đối với các khoản vốn viện trợ không hoàn lại hỗ trợ trực tiếp ngân sách nhà nước, hỗ trợ vốn cho chương trình, dự án thuộc nhiệm vụ chi thường xuyên, hỗ trợ phi dự án) chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan, căn cứ vào các thỏa thuận viện trợ ký giữa Nhà nước, Chính phủ và các cơ quan nhà nước Việt Nam với các nhà tài trợ, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ, báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội về phương án sử dụng, bổ sung dự toán năm 2018 nguồn vốn viện trợ này và thông báo cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai thực hiện.

7. Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

a) Căn cứ vào tình hình thực tế, quyết định việc tổ chức thực hiện các chương trình hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương đảm bảo mục tiêu, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật; đảm bảo vốn đối ứng từ ngân sách địa phương theo quy định hiện hành để thực hiện các dự án đầu tư, chương trình mục tiêu quốc gia do địa phương quản lý, các dự án do Trung ương hỗ trợ trên địa bàn (nếu có).

b) Từ năm 2018, tiếp tục sử dụng nguồn thu xổ số kiến thiết cho đầu tư phát triển, trong đó: Các tỉnh miền Bắc, miền Trung và Tây Nguyên bố trí tối thiểu 60%, các tỉnh Đông Nam Bộ và vùng đồng bằng sông Cửu Long bố trí tối thiểu 50% số thu dự toán từ hoạt động xổ số kiến thiết do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định để đầu tư cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề và lĩnh vực y tế. Các địa phương bố trí tối thiểu 10% dự toán thu để bổ sung vốn cho các nhiệm vụ thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Sau khi bố trí vốn đảm bảo hoàn thành các dự án đầu tư thuộc các lĩnh vực trên đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, được bố trí cho các công trình ứng phó với biến đổi khí hậu và các dự án quan trọng khác thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương.

Trong tổ chức thực hiện, phát sinh tăng thu so với dự toán, địa phương chủ động phân bổ chi đầu tư thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, trong đó ưu tiên chi các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, nông nghiệp, nông thôn, ứng phó với biến đổi khí hậu.

c) Đảm bảo bố trí kinh phí thực hiện công tác kiểm tra, kiểm nghiệm, xử lý tiêu hủy thực phẩm không an toàn và đầu tư trang thiết bị kỹ thuật tương

ứng với số thu tiền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm thuộc ngân sách địa phương cho các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm tại địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Nghị quyết số 43/2017/QH14 ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm giai đoạn 2016 - 2020.

d) Thực hiện sắp xếp các khoản chi để bảo đảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quan trọng và các nhiệm vụ mới tăng thêm trong năm 2018; bố trí kinh phí đầy đủ cho các chính sách đã ban hành, bảo đảm không nợ chính sách cũ.

đ) Khi quyết định ban hành các chế độ, chính sách, nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định theo quy định, phải có giải pháp bảo đảm nguồn tài chính trong phạm vi dự toán chi ngân sách địa phương được giao hằng năm và nguồn tài chính khác để thực hiện, ngân sách trung ương không bổ sung.

e) Trong điều hành, phấn đấu tăng thu, tiết kiệm chi và sử dụng nguồn cải cách tiền lương của ngân sách địa phương còn dư (sau khi đã bảo đảm đủ nhu cầu cải cách tiền lương của địa phương) để thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành, giảm yêu cầu hỗ trợ từ ngân sách trung ương để thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

g) Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương, bội chi ngân sách địa phương, tổng mức vay của ngân sách địa phương (bao gồm vay để bù đắp bội chi và vay để trả nợ gốc), chi trả nợ lãi các khoản vay theo thẩm quyền, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Quyết định dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, giành nguồn cho đầu tư phát triển, thực hiện cơ cấu lại ngân sách theo Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm tài chính quốc gia an toàn, bền vững.

Điều 3. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018 được giao, Thủ trưởng các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước cho các đơn vị trực thuộc, đơn vị cấp dưới bảo đảm: Chi ngân sách nhà nước, bao gồm cả chi từ nguồn vốn vay ODA và vay ưu đãi, được quản lý chặt chẽ, tiết kiệm, trong phạm vi dự toán được giao; chống thất thoát, lãng phí; thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công:

1. Dự toán chi đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước bố trí cho các dự án thuộc danh mục bố trí trong trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn

2016 - 2020 đã có đầy đủ quyết định đầu tư, ưu tiên tập trung đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành các dự án quan trọng quốc gia, dự án chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2018, hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng, vốn đối ứng các chương trình, dự án ODA và các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư, bố trí vốn để thanh toán tối thiểu 20% tổng số nợ đọng xây dựng cơ bản và tối thiểu 20% số vốn ứng trước nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2016 - 2020 còn lại chưa thanh toán; sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, nếu còn nguồn mới xem xét bố trí cho dự án khởi công mới đã có đủ thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật, trong đó ưu tiên dự án cấp bách về phòng chống, khắc phục lũ lụt, thiên tai, bảo vệ môi trường.

2. Bố trí chi thường xuyên đảm bảo các chế độ chính sách cho con người, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quan trọng được giao. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên; giảm mạnh kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị chặt chẽ, đúng quy định; đẩy mạnh thực hiện khoán xe công. Tiếp tục cải cách hành chính và mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin đi đôi với tăng cường giám sát trong quản lý thu, chi ngân sách nhà nước. Chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và có nguồn bảo đảm. Thực hiện nghiêm Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật phòng, chống tham nhũng, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Điều 4. Điều chỉnh tiền lương năm 2018:

1. Từ ngày 01 tháng 7 năm 2018, thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1,3 triệu đồng/tháng lên 1,39 triệu đồng/tháng; đồng thời, điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hàng tháng theo quy định (đối tượng do ngân sách nhà nước đảm bảo) và trợ cấp ưu đãi người có công tăng bằng mức tăng lương cơ sở.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, trên cơ sở dự toán ngân sách nhà nước được giao, chủ động bố trí các nhiệm vụ chi gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, phân bổ tăng các nguồn thu theo quy định để đảm bảo dành nguồn tự cân đối thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở đến mức 1,3 triệu đồng/tháng từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến ngày 30 tháng 6 năm 2018 và mức 1,39 triệu đồng/tháng từ ngày 01 tháng 7 năm 2018.

3. Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn để cải cách tiền lương trong năm 2018 từ một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ); 50% nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết) và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2017 còn dư chuyển sang (nếu có).

Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính xác định và giao chỉ tiêu tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2018 để tạo nguồn cải cách tiền lương cho từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định.

Sau khi đã bảo đảm nhu cầu cải cách tiền lương, các địa phương chủ động sử dụng nguồn cải cách tiền lương của mình thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành. Ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách một số địa phương phần nhu cầu kinh phí còn thiếu theo quy định.

Trong giai đoạn 2018-2020, các địa phương có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương, trường hợp xác định bảo đảm nguồn kinh phí cải cách lương và thực hiện các chính sách an sinh xã hội cho cả lộ trình, không đề nghị ngân sách trung ương hỗ trợ, thì được phép sử dụng nguồn làm lương còn dư để đầu tư các dự án theo quy định của pháp luật.

4. Ngân sách trung ương đảm bảo kinh phí điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hàng tháng theo quy định (đối tượng do ngân sách nhà nước đảm bảo) và trợ cấp ưu đãi người có công; hỗ trợ một phần tiền lương tăng thêm cho một số địa phương ngân sách khó khăn không cân đối được nguồn theo quy định.

Điều 5. Phân bổ kinh phí chi thường xuyên chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu và các khoản chưa phân bổ:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia:

a) Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững: Giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trong vòng 10 ngày kể từ ngày có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các huyện nghèo được hỗ trợ áp dụng cơ chế, chính sách theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo, xây dựng phương án phân bổ dự toán chi thường xuyên còn lại của năm 2018 gửi Bộ Tài chính để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

b) Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng phương án phân bổ dự toán chi thường xuyên còn lại năm 2018 trước ngày 15 tháng 01 năm 2018 gửi Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ quyết định trước ngày 31 tháng 01 năm 2018.

2. Các chương trình mục tiêu:

a) Các cơ quan được giao quản lý Chương trình mục tiêu Công nghệ thông tin, Chương trình mục tiêu Hỗ trợ xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc đối tượng công ích, Chương trình mục tiêu Hỗ trợ giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn khẩn trương trình

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt nội dung các chương trình mục tiêu trước ngày 31 tháng 01 năm 2018.

b) Sau khi có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu:

Trong 05 ngày làm việc, Bộ Tài chính thông báo dự toán chi thường xuyên năm 2018 của từng chương trình mục tiêu cho các cơ quan quản lý chương trình.

Trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo dự toán kinh phí, các cơ quan quản lý chương trình xây dựng phương án phân bổ gửi Bộ Tài chính.

Trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được phương án phân bổ của cơ quan quản lý chương trình, Bộ Tài chính thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định phương án phân bổ dự toán chi thường xuyên chương trình mục tiêu năm 2018.

3. Đối với các khoản chưa phân bổ chi thường xuyên của dự toán chi ngân sách trung ương năm 2018, giao Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập phương án trình Thủ tướng Chính phủ.

Điều 6. Dự toán chi từ khoản thu tiền xử phạt vi phạm hành chính của ngân sách trung ương trong lĩnh vực an toàn giao thông:

Trong giai đoạn 2018 - 2020, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương 70% số thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông phần ngân sách trung ương được hưởng phát sinh trên địa bàn từng địa phương năm 2016. Bố trí 30% còn lại cho Bộ Công an để thực hiện chi cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các cơ quan trực thuộc, thực hiện mua sắm một số phương tiện, trang thiết bị nghiệp vụ cần bảo đảm thống nhất, đồng bộ phục vụ công tác của lực lượng cảnh sát giao thông, đồng thời điều tiết hỗ trợ cho công an một số địa phương có nguồn thu khó khăn để chi phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

Điều 7. Thời hạn phân bổ chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 và báo cáo kết quả thực hiện:

1. Căn cứ nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước được Thủ tướng Chính phủ giao, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2018 đến từng đơn vị trước ngày 31 tháng 12 năm 2017, thực hiện công khai và báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kết quả phân bổ, giao dự toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp kết quả phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, báo cáo Chính phủ để báo cáo Quốc hội và thực hiện công khai theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 8. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 9. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Đoàn đại biểu Quốc hội của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam;
- Các cơ quan (danh mục kèm theo);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KTTH (2b). 340

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc



Phụ lục I

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số 1916/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2018
1	2	3
I	Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	1.756.000
1	Thu nội địa	1.726.000
2	Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu	30.000
II	Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia cho ngân sách địa phương đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương	100
III	Bội thu ngân sách địa phương (1)	13.100
IV	Tổng số vay trong năm (2)	104.900
	Vay để trả nợ gốc	104.900
V	Dự toán chi cân đối ngân sách địa phương (đã tính đến số bội thu ngân sách địa phương)	5.778.452
VI	Số bổ sung từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương	5.879.156
	Gồm:	
1	Bổ sung cân đối ngân sách	4.084.211
2	Bổ sung để thực hiện các chính sách tiền lương theo quy định hiện hành (3)	130.341
3	Bổ sung có mục tiêu	1.664.604
VII	Dự toán chi ngân sách địa phương (V+VI.3)	7.443.056

Ghi chú:

(1) Là mức tối thiểu để trả nợ gốc.

(2) Là mức được vay tối đa trong năm.

(3) Số bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương được xác định chính thức căn cứ vào kết quả thẩm định tiền lương.





Phụ lục II

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số 1916/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng		
STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2018
1	2	3
	Dự toán chi ngân sách địa phương (I+II)	7.443.056
I	Dự toán chi cân đối ngân sách địa phương	5.778.452
1	Chi đầu tư phát triển	713.100
a	Chi đầu tư XD CB vốn trong nước (1)	517.100
b	Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	176.000
c	Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	20.000
2	Chi thường xuyên (2)	4.947.822
	Trong đó:	
a	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	2.252.926
b	Chi khoa học và công nghệ	15.220
3	Chi trả nợ lãi	500
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính địa phương	1.200
5	Dự phòng ngân sách	115.830
II	Dự toán chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu	1.664.604
1	Chi thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia	294.410
2	Chi đầu tư từ nguồn vốn ngoài nước	242.076
3	Chi đầu tư thực hiện các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác từ nguồn vốn trong nước	791.760
4	Chi từ nguồn hỗ trợ vốn sự nghiệp thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định và một số chương trình mục tiêu.	336.358

Ghi chú:

- (1) Đã giảm chi tương ứng số bội thu NSDP để tạo nguồn trả nợ gốc theo quy định của Luật NSNN.
- (2) Trong đó dự toán chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề, chi khoa học và công nghệ được giao là mức chi tối thiểu.





Phụ lục III

CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số 1916/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2017
của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Danh mục các chương trình	Kế hoạch năm 2018		
		Tổng số	Vốn ĐTPT	Vốn SN
	TỔNG SỐ	294.410	212.393	82.017
1	Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới	147.500	105.800	41.700
2	Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững	146.910	106.593	40.317

